

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70381	Phạm Thái Thu	An	11/12/2009	1	
2	70383	Trần Thị Châu	Anh	25/03/2009	1	
3	70392	Nguyễn Cao Kiều	Anh	17/11/2009	1	
4	70409	Huỳnh Lê Văn	Anh	15/07/2009	2	
5	70420	Hoàng Ngọc Gia	Bảo	27/07/2009	2	
6	70424	Võ Nhật Gia	Bảo	05/04/2009	3	
7	70463	Đặng Minh	Duy	28/10/2009	4	
8	70469	Nguyễn Ngọc Linh	Đan	21/02/2009	4	
9	70474	Lê Tiến	Đạt	07/05/2009	5	
10	70497	Nguyễn Hiếu Gia	Hân	07/11/2009	6	
11	70500	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	09/01/2009	6	
12	70505	Nguyễn Mai	Hân	01/06/2009	6	
13	70532	Trần Thị Mỹ	Huyền	12/05/2009	7	
14	70542	Nguyễn Đỗ Bảo	Khang	24/05/2009	7	
15	70561	Trần Đăng	Khoa	18/12/2009	8	
16	70572	Vương Anh	Khôi	02/12/2009	9	
17	70591	Nguyễn Phương Khánh	Lâm	14/04/2009	9	
18	70592	Trần Tuệ	Lâm	09/12/2009	9	
19	70598	Mai Trần Thảo	Linh	18/04/2009	10	
20	70609	Trương Hoàng Khánh	Ly	10/09/2009	10	
21	70612	Nguyễn Thị Thu	Mai	14/02/2009	10	
22	70616	Phạm Công	Minh	27/04/2009	10	
23	70620	Nguyễn Hoàng	Minh	06/05/2009	10	
24	70644	Nguyễn Nhật	Nam	19/07/2009	11	
25	70654	Lê Huỳnh Hạnh	Ngân	16/10/2009	12	
26	70657	Nguyễn Lâm Kim	Ngân	14/01/2009	12	
27	70671	Trần Lâm Bảo	Ngọc	29/11/2009	13	
28	70699	Lê Minh	Nhi	16/02/2009	14	
29	70723	Bùi Quốc	Phong	18/07/2009	15	
30	70749	Tăng Tiểu	Phương	20/03/2009	16	
31	70754	Nguyễn Hoàng	Quân	15/05/2009	16	
32	70763	Đinh Ánh	Quyên	04/10/2009	16	
33	70779	Đỗ Thủy	Tâm	03/01/2009	17	
34	70809	Nguyễn Phúc	Thịnh	09/01/2009	18	
35	70823	Phạm Anh	Thư	16/02/2009	19	
36	70826	Lê Ngọc Minh	Thư	05/09/2009	19	
37	70837	Lê Vy Thảo	Tiên	20/12/2009	19	
38	70854	Lê Hoàng Phương	Trâm	26/10/2009	20	
39	70856	Nguyễn Thùy	Trâm	04/05/2009	20	
40	70857	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	31/01/2009	20	
41	70885	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	28/09/2009	21	
42	70905	Phạm Ngọc Tường	Vân	11/10/2009	22	

Danh sách này có 42 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70373	Phan Nguyễn Gia	An	12/12/2009	1	
2	70376	Huỳnh Ngọc Khánh	An	30/06/2009	1	
3	70390	Phạm Hồng	Anh	02/02/2009	1	
4	70407	Nguyễn Hoàng Trí	Anh	21/04/2009	2	
5		Tăng Ngọc	Bích	11/11/2007		
6	70443	Lê Vũ Khánh	Chi	29/05/2009	3	
7	70460	Nguyễn Đình Bảo	Duy	25/12/2009	4	
8	70470	Lê Bùi Minh	Đạt	16/06/2009	4	
9	70472	Trương Minh Tấn	Đạt	22/04/2009	5	
10	70486	Huỳnh Ngọc	Giao	13/08/2009	5	
11	70513	Cao Thanh	Hoàng	12/09/2009	6	
12	70515	Lê Nguyễn Nguyên	Hùng	04/01/2009	6	
13	70556	Nguyễn Trần Anh	Khoa	25/02/2009	8	
14	70563	Thái Trần Đăng	Khoa	27/12/2009	8	
15	70606	Hoàng Thiên	Long	21/12/2009	10	
16	70610	Nguyễn Đoàn Trúc	Ly	19/11/2009	10	
17	70627	Phạm Nhật	Minh	20/05/2009	11	
18	70629	Lê Công Thái	Minh	11/11/2009	11	
19	70637	Trần Ngọc Thảo	My	16/11/2009	11	
20	70643	Ngô Hoàng	Nam	07/09/2009	11	
21	70649	Ngô Thị Thúy	Nga	24/08/2009	12	
22	70655	Hồ Hiếu	Ngân	30/03/2009	12	
23	70692	Vũ Trọng	Nhân	18/12/2009	13	
24	70698	Trương Bảo	Nhi	21/05/2008	14	
25	70704	Lư Trúc	Nhi	23/03/2009	14	
26	70721	Lê Nguyễn Cao	Phi	13/02/2009	15	
27	70729	Võ Lữ Bá	Phúc	07/03/2009	15	
28	70747	Lê Ngọc	Phương	02/11/2009	16	
29	70756	Cao Minh	Quân	04/11/2009	16	
30	70771	Phạm Minh	Son	11/05/2009	17	
31	70780	Trần Trọng	Tâm	09/03/2009	17	
32	70812	Nguyễn Quốc	Thịnh	10/04/2009	18	
33	70821	Nguyễn Anh	Thư	24/04/2009	19	
34	70836	Võ Mai Cát	Tiên	11/08/2009	19	
35	70846	Nguyễn Ngọc Minh	Trang	08/05/2009	20	
36	70850	Phạm Xuân	Trang	20/02/2009	20	
37	70865	Lê Thiện	Trí	15/09/2009	21	
38	70893	Đàm Ngọc Minh	Tuyết	14/12/2009	22	
39	70909	Nguyễn Đăng Quốc	Việt	10/04/2009	22	
40	70912	Đặng Tấn Nguyên	Vũ	24/04/2009	22	
41	70918	Nguyễn Hoàng Lan	Vy	03/12/2009	23	
42	70926	Dương Thanh	Vy	06/10/2009	23	

Danh sách này có 41 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70371	Phạm Đăng Khả	Ái	05/06/2009	1	
2	70382	Lương Tuấn	An	20/05/2009	1	
3	70385	Nguyễn Trần Đông	Anh	30/12/2009	1	
4	70389	Phạm Hoàng	Anh	25/02/2009	1	
5	70419	Đoàn Lê Gia	Bảo	04/08/2009	2	
6	70438	Nguyễn Hàn	Châu	07/10/2009	3	
7	70454	Võ Lê Anh	Dũng	01/04/2009	4	
8	70471	Huỳnh Minh	Đạt	02/12/2009	5	
9	70476	Tôn Nguyễn Duy	Đăng	29/01/2009	5	
10	70481	Dư Trần Minh	Đăng	04/09/2009	5	
11	70504	Võ Trần Kim	Hân	31/08/2009	6	
12	70527	Nguyễn Minh	Huy	01/04/2009	7	
13	70536	Dương Việt	Hung	24/02/2009	7	
14	70552	Từ Phúc	Khánh	06/07/2009	8	
15	70578	Nguyễn Gia	Kiên	17/08/2009	9	
16	70619	Nguyễn Bá Hoàng	Minh	20/07/2009	10	
17	70633	Nguyễn Lê Hà	My	03/06/2009	11	
18	70638	Nguyễn Đặng Trà	My	22/06/2009	11	
19	70662	Nguyễn Ngọc Yến	Ngân	03/01/2009	12	
20	70668	Bùi Châu Xuân	Nghi	19/05/2009	12	
21	70676	Nguyễn Võ Bảo	Ngọc	22/04/2009	13	
22	70703	Lê Nguyễn Thảo	Nhi	23/07/2009	14	
23	70709	Nguyễn Ngọc Minh	Nhiên	19/10/2009	14	
24	70718	Nguyễn Minh	Phát	02/10/2009	14	
25	70722	Nguyễn Anh	Phong	26/08/2009	15	
26	70726	Đoàn Mạnh	Phú	03/11/2009	15	
27	70740	Lê Trọng	Phúc	27/06/2009	15	
28	70748	Nguyễn Ngọc Thanh	Phương	05/07/2009	16	
29	70757	Huỳnh Minh	Quân	03/08/2009	16	
30	70783	Nguyễn Hoàng	Thái	02/02/2009	17	
31	70786	Nguyễn Ngọc Phương	Thanh	08/04/2009	17	
32	70828	Nguyễn Quỳnh	Thư	06/12/2009	19	
33	70832	Lê Ngọc Bảo	Thy	04/05/2009	19	
34	70838	Huỳnh Văn	Tiền	26/03/2009	19	
35	70853	Lê Hà Ngọc	Trâm	03/02/2009	20	
36	70855	Nguyễn Thùy	Trâm	19/10/2009	20	
37	70880	Nguyễn Minh	Tú	22/01/2009	21	
38	70895	Lê Tổng Bảo	Uyên	05/11/2009	22	
39	70911	Trần Phúc	Vinh	19/05/2009	22	
40	70921	Lê Hoàng Phương	Vy	24/03/2009	23	
41	70929	Võ Tường Thảo	Vy	08/07/2009	23	

Danh sách này có 41 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70380	Nguyễn Thái	An	18/03/2009	1	
2	70398	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	05/03/2009	2	
3	70421	Nguyễn Gia	Bảo	08/08/2009	3	
4	70426	Nguyễn Văn Gia	Bảo	23/09/2009	3	
5	70444	Nguyễn Thái Ngọc	Chi	15/04/2009	3	
6	70453	Tổng Mỹ	Dung	07/07/2009	4	
7	70455	Nguyễn Ngọc	Dũng	15/07/2009	4	
8	70493	Nguyễn Lê Như	Hào	18/05/2009	5	
9	70495	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	02/12/2009	5	
10	70528	Nguyễn Trương Nhật	Huy	23/06/2009	7	
11	70535	Nguyễn Mạnh	Hung	09/03/2009	7	
12	70538	Trần Minh	Hy	07/09/2009	7	
13	70539	Nguyễn Tấn	Kha	25/08/2009	7	
14	70560	Nguyễn Đăng	Khoa	13/03/2009	8	
15	70567	Huỳnh Tuấn	Khoa	20/12/2009	8	
16	70594	Huỳnh Giang Ánh	Linh	12/01/2009	9	
17	70596	Trần Hoàng Khánh	Linh	25/04/2009	10	
18	70646	Nguyễn Vũ Hoàng	Nga	14/04/2009	12	
19	70648	Lê Thiên	Nga	29/10/2009	12	
20	70656	Lâm Thị Huỳnh	Ngân	27/10/2009	12	
21	70661	Nguyễn Vương Trí	Ngân	05/08/2009	12	
22	70664	Bùi Hà Phương	Nghi	24/06/2009	12	
23	70673	Bùi Phương Bảo	Ngọc	24/11/2009	13	
24	70687	Hồ Khôi	Nguyên	05/06/2009	13	
25	70713	Nguyễn Quỳnh	Như	31/08/2009	14	
26	70727	Nguyễn Đăng Minh	Phú	17/03/2009	15	
27	70773	Trần Tấn	Tài	09/04/2009	17	
28	70774	Trần Trương Thành	Tài	30/05/2009	17	
29	70775	Trần Ngọc Băng	Tâm	18/03/2009	17	
30	70782	Bùi Quang	Tấn	25/01/2009	17	
31	70789	Nguyễn Thái Vân	Thanh	26/10/2009	17	
32	70796	Nguyễn Huỳnh Yên	Thảo	23/10/2009	18	
33	70807	Hoàng Kim	Thịnh	17/08/2009	18	
34	70841	Trần Minh	Tiến	04/08/2009	20	
35	70845	Nguyễn Thị Kiều	Trang	06/03/2009	20	
36	70848	Hồ Ngọc Quỳnh	Trang	02/02/2009	20	
37	70870	Trần Minh	Trọng	28/07/2009	21	
38	70881	Nguyễn Phạm Minh	Tú	18/02/2009	21	
39	70910	Huỳnh Nhật Quang	Vinh	11/01/2009	22	
40	70928	Lê Thụy Thảo	Vy	20/11/2009	23	

Danh sách này có 40 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1		Lê Trần Tuấn	An	20/02/2009		
2	70386	Nguyễn Hải Đức	Anh	13/10/2009	1	
3	70408	Lê Hoàng Trúc	Anh	23/06/2009	2	
4	70418	La Gia	Bảo	15/10/2009	2	
5	70428	Nguyễn Hoàng Quốc	Bảo	08/06/2009	3	
6	70429	Trần Quốc	Bảo	02/12/2008	3	
7	70432	Ngô Ngọc Khánh	Băng	02/05/2009	3	
8	70461	Vũ Lư	Duy	19/11/2009	4	
9	70465	Nguyễn Thái	Duy	26/09/2009	4	
10	70479	Hứa Minh	Đăng	26/11/2009	5	
11	70507	Hồ Quỳnh Ngọc	Hân	01/01/2009	6	
12	70557	Dương Đăng	Khoa	19/09/2009	8	
13	70558	Ngô Huỳnh Đăng	Khoa	27/06/2009	8	
14	70564	Trình Đăng	Khoa	04/07/2008	8	
15	70575	Phan Hồng Nguyên	Khôi	15/08/2009	9	
16	70580	Phạm Lê Anh	Kiệt	17/05/2009	9	
17	70586	Đào Nhật Thiên	Kim	10/05/2009	9	
18	70602	Nguyễn Hoàng	Long	04/02/2009	10	
19	70615	Lê Anh	Minh	02/04/2009	10	
20	70623	Đỗ Hữu	Minh	02/07/2009	11	
21	70647	Lê Huỳnh Ngọc	Nga	15/01/2009	12	
22	70670	Đỗ Hoàng Bảo	Ngọc	30/01/2009	12	
23	70674	Đoàn Trần Bảo	Ngọc	28/09/2009	13	
24	70681	Trần Mỹ	Ngọc	09/05/2009	13	
25	70682	Lưu Anh	Nguyên	12/06/2009	13	
26	70691	Nguyễn Hoàng Trọng	Nhân	24/12/2009	13	
27	70693	Lê Châu Minh	Nhật	13/01/2009	13	
28	70696	Lê Nguyễn Bảo	Nhi	13/04/2009	14	
29	70772	Trần Nguyễn Phước	Tài	16/02/2009	17	
30	70784	Nguyễn Trần Minh	Thái	25/08/2009	17	
31	70791	Nguyễn Bích	Thảo	21/09/2009	17	
32	70799	Chà Ngọc	Thắng	20/11/2009	18	
33	70813	Nguyễn Văn	Thọ	21/09/2009	18	
34	70815	Trần Gia	Thuận	05/06/2009	18	
35	70818	Võ Thụy Thanh	Thùy	27/11/2009	19	
36	70825	Đỗ Minh	Thư	06/10/2009	19	
37	70842	Võ Lê Quốc	Tiến	04/06/2009	20	
38	70864	Nguyễn Thành	Trí	29/01/2009	20	
39	70869	Phạm Thị Thu	Trình	08/02/2009	21	
40	70917	Thái Hoàng Lam	Vy	19/10/2009	23	
41	70933	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	10/01/2009	23	

Danh sách này có 40 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70387	Trương Đức	Anh	03/11/2009	1	
2	70394	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	19/03/2009	1	
3	70410	Nhan Ngọc Vân	Anh	12/07/2009	2	
4	70430	Nguyễn Lâm Thiên	Bảo	10/11/2009	3	
5	70441	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	06/01/2009	3	
6	70445	Hoàng Ngọc Quế	Chi	15/12/2009	3	
7	70448	Dương Khắc	Cường	21/06/2009	4	
8	70450	Nguyễn Ngọc	Diệp	05/07/2009	4	
9	70462	Nguyễn Bùi Minh	Duy	11/08/2009	4	
10	70473	Nguyễn Thành	Đạt	10/10/2009	5	
11	70519	Võ Đình	Huy	01/02/2009	6	
12	70521	Phạm Đức	Huy	04/06/2009	7	
13	70546	Phạm Vũ Trí	Khang	06/04/2009	8	
14	70583	Trần Ngọc	Kiệt	03/12/2009	9	
15	70589	Đông Thị Tuyết	Lan	28/04/2009	9	
16	70605	Nguyễn Trần Nhựt	Long	07/06/2009	10	
17	70617	Chu Thụy Diệu	Minh	28/07/2009	10	
18	70652	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	14/02/2009	12	
19	70667	Trần Lê Uyên	Nghi	08/08/2009	12	
20	70677	Nguyễn Hoài	Ngọc	31/10/2009	13	
21	70680	Hứa Lữ Kim	Ngọc	18/07/2009	13	
22	70686	Lê Phan Khánh	Nguyên	20/11/2009	13	
23	70700	Mai Ngọc	Nhi	07/09/2009	14	
24		Huỳnh Ngọc Phương	Nhi	17/01/2009		
25	70720	Đỗ Lê Tấn	Phát	16/01/2009	14	
26	70728	Đoàn Lê Ngọc	Phú	25/02/2009	15	
27	70732	Nguyễn Thị Kim	Phúc	12/04/2009	15	
28	70785	Nguyễn Nhật	Thanh	14/09/2009	17	
29	70798	Trịnh Nguyễn Minh	Thắng	09/08/2009	18	
30	70803	Hoàng Cao Minh	Thiên	27/11/2009	18	
31	70824	Nguyễn Thái Anh	Thư	10/03/2009	19	
32	70829	Lục Phạm Quỳnh	Thư	12/01/2009	19	
33	70831	Phan Võ Anh	Thy	16/09/2009	19	
34	70847	Huỳnh Ngọc Phương	Trang	06/10/2009	20	
35	70863	Bùi Nguyễn Minh	Trí	19/10/2009	20	
36	70868	Nguyễn Ngọc Thanh	Triệu	08/08/2009	21	
37	70873	Nguyễn Thảo	Trúc	30/09/2009	21	
38	70884	Nguyễn Dương Thiên	Tú	27/11/2009	21	
39	70920	Nguyễn Ngọc Nhã	Vy	08/07/2009	23	

Danh sách này có 38 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70423	Phạm Nguyễn Gia	Bảo	06/12/2009	3	
2	70442	Nguyễn Minh	Châu	11/09/2009	3	
3	70452	Lê Hoàng	Dung	09/01/2009	4	
4	70459	Nguyễn Khắc Anh	Duy	26/05/2009	4	
5	70466	Hoàng Ngọc Phương	Duyên	08/08/2009	4	
6	70475	Nguyễn Văn	Đạt	29/03/2009	5	
7	70478	Nguyễn Hoàng Khánh	Đăng	23/10/2009	5	
8	70501	Lưu Trần Gia	Hân	10/10/2009	6	
9	70508	Võ Hoàng Nguyên	Hân	05/02/2009	6	
10	70544	Nguyễn Phúc	Khang	02/12/2009	7	
11	70551	Đoàn Thị Kim	Khánh	21/04/2009	8	
12	70577	Trần Nguyễn Sỹ	Khương	03/07/2009	9	
13	70587	Nguyễn Phúc Mỹ	Kỳ	04/08/2009	9	
14	70621	Nguyễn Hoàng	Minh	04/01/2009	11	
15	70624	Nguyễn Bá Khánh	Minh	17/03/2009	11	
16	70630	Lý Trí	Minh	26/05/2009	11	
17	70636	Phạm Ngọc Thảo	My	13/11/2009	11	
18	70653	Lê Hải	Ngân	02/04/2009	12	
19	70688	Phạm Khôi	Nguyên	25/08/2009	13	
20	70695	Lương Kim Bảo	Nhi	15/12/2008	13	
21	70702	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	18/09/2009	14	
22	70707	Vũ Hoàng Yến	Nhi	20/10/2009	14	
23	70731	Phan Nguyễn Hữu	Phúc	29/06/2009	15	
24	70736	Nguyễn Ngọc Thiên	Phúc	05/11/2009	15	
25	70742	Trương Thị Bảo	Phương	06/08/2009	15	
26	70761	Hồ Lê Quốc	Quy	11/08/2009	16	
27	70781	Võ Nhật	Tân	07/04/2009	17	
28	70788	Nguyễn Hoàng Thiên	Thanh	16/01/2009	17	
29	70793	Nguyễn Lê Ngọc	Thảo	21/11/2009	18	
30	70795	Nguyễn Võ Phương	Thảo	24/05/2009	18	
31	70808	Lý Phúc	Thịnh	19/01/2009	18	
32	70859	Nguyễn Hoàng Duy	Trân	20/07/2009	20	
33	70861	Lê Cảnh Minh	Trí	11/11/2009	20	
34	70874	Lê Thiên	Trúc	09/06/2009	21	
35	70896	Huỳnh Ngọc Diễm	Uyên	01/05/2009	22	
36	70907	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	26/03/2009	22	
37	70923	Hồ Ngọc Phương	Vy	07/07/2009	23	
38	70924	Bùi Vũ Phương	Vy	26/09/2009	23	
39	70931	Đặng Tường	Vy	10/12/2009	23	
40	70935	Tăng Ngọc	Xuân	09/07/2009	23	

Danh sách này có 40 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70374	Thân Trịnh Gia	An	31/07/2009	1	
2	70378	Lê Võ Phúc	An	22/06/2009	1	
3	70397	Phạm Hoàng Minh	Anh	16/07/2009	2	
4	70404	Lê Hoàng Thục	Anh	06/10/2009	2	
5	70406	Nguyễn Lê Trâm	Anh	12/11/2009	2	
6	70431	Trần Văn	Bảo	01/12/2009	3	
7	70437	Nguyễn Xuân Bảo	Châu	24/12/2009	3	
8	70439	Trần Hà Minh	Châu	07/11/2009	3	
9	70458	Mai Thanh	Dũng	07/08/2009	4	
10	70464	Trần Nhật	Duy	22/10/2009	4	
11	70480	Nguyễn Minh	Đăng	28/10/2009	5	
12	70482	Trần Nhật	Đông	10/09/2009	5	
13	70487	Huỳnh Ngọc Kim	Hà	08/05/2009	5	
14	70494	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	03/06/2009	5	
15	70512	Nguyễn Trần Tuyết	Hoa	01/04/2009	6	
16	70525	Đỗ Minh	Huy	26/10/2009	7	
17	70540	Trần Thị Thiều	Kha	16/07/2009	7	
18	70550	Lê Bảo	Khánh	06/04/2009	8	
19	70553	Phạm Quốc	Khánh	29/09/2009	8	
20	70570	Phan Anh	Khôi	13/08/2009	8	
21	70579	Phạm Ngọc Trung	Kiên	08/08/2009	9	
22	70593	Tôn Thất Huy	Lân	29/05/2009	9	
23	70601	Nguyễn Công Bảo	Long	01/02/2009	10	
24	70622	Ninh Hoàng	Minh	08/04/2009	11	
25	70625	Nguyễn Hồ Ngọc	Minh	23/11/2009	11	
26	70635	Đổng Hoàng Thảo	My	29/12/2009	11	
27	70658	Tàu Mỹ Kim	Ngân	27/06/2009	12	
28	70666	Cao Ngọc Phương	Nghi	15/03/2009	12	
29	70678	Lê Văn Hồng	Ngọc	30/10/2009	13	
30	70694	Trần Minh	Nhật	19/04/2009	13	
31	70697	Trần Bảo	Nhi	05/01/2009	14	
32	70715	Trần Ngọc Ý	Như	03/06/2009	14	
33	70739	Lâm Trí	Phúc	01/08/2009	15	
34	70792	Trương Ngọc Gia	Thảo	18/12/2009	17	
35	70806	Hà	Thịnh	05/11/2009	18	
36	70816	Trần Gia Hòa	Thuận	24/09/2009	18	
37	70830	Trương Nguyễn Hoàng	Thương	27/05/2009	19	
38		Nguyễn Minh Bảo	Thy	19/04/2009		
39	70843	Trần Thanh	Tiến	04/05/2009	20	
40	70877	Đỗ Đăng	Tú	07/02/2009	21	
41	70882	Nguyễn Lê Ngọc	Tú	01/01/2009	21	
42	70888	Châu Minh Nhật	Tuấn	30/05/2008	21	
43	70900	Lê Hoàng Phương	Uyên	06/11/2009	22	
44	70901	Lê Nguyễn Phương	Uyên	22/09/2009	22	
45	70908	Nguyễn Khánh Nam	Việt	18/05/2009	22	
46	70915	Đặng Khánh	Vy	22/04/2009	23	
47	70916	Trần Ngọc Khánh	Vy	31/12/2009	23	

Danh sách này có 46 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70379	Hứa Quốc	An	24/04/2009	1	
2	70393	Trần Nguyễn Kim	Anh	27/03/2009	1	
3	70416	Đỗ Dương Gia	Bảo	24/05/2009	2	
4	70446	Nguyễn Thị Kim	Cương	18/07/2009	4	
5	70447	Ninh Nguyễn Chí	Cường	11/09/2009	4	
6	70467	Nguyễn Linh	Đa	14/06/2009	4	
7	70468	Huỳnh Ngọc Linh	Đan	12/11/2009	4	
8	70484	Phan Thanh	Đức	08/09/2009	5	
9	70489	Lư Quang Minh	Hải	19/08/2009	5	
10	70502	Lê Trương Gia	Hân	28/03/2009	6	
11	70514	Phạm Thế	Huân	03/08/2009	6	
12	70533	Đoàn Trần Ngọc	Huyền	05/07/2009	7	
13	70569	Đỗ Anh	Khôi	06/02/2009	8	
14	70576	Võ Nguyên	Khôi	22/03/2009	9	
15	70582	Lê Gia	Kiệt	02/06/2009	9	
16	70604	Đỗ Đức Minh	Long	17/08/2009	10	
17	70608	Nguyễn Phúc	Luân	06/02/2009	10	
18	70614	Nguyễn Hải	Mi	08/12/2009	10	
19	70634	Nguyễn Phương Quỳnh	My	11/03/2009	11	
20	70660	Nguyễn Trần Kim	Ngân	07/04/2009	12	
21		Phan Trần Quân	Nghi	02/02/2009		
22	70672	Đoàn Lê Bảo	Ngọc	15/12/2009	13	
23	70675	Phạm Viết Bảo	Ngọc	30/06/2009	13	
24	70705	Ngô Lê Uyên	Nhi	18/02/2009	14	
25	70706	Nguyễn Xuân	Nhi	24/01/2009	14	
26	70712	Đoàn Ngọc	Như	20/08/2009	14	
27	70714	Nguyễn Trương Thụy	Như	12/07/2009	14	
28	70735	Huỳnh Thanh	Phúc	08/01/2009	15	
29		Nguyễn Văn	Phúc	12/02/2009		
30	70760	Vũ Năng	Quân	04/11/2009	16	
31	70764	Phan Hoài Bảo	Quyên	10/12/2009	16	
32	70765	Huỳnh Phạm Kim	Quyên	22/01/2009	16	
33		Phạm Phương	Quyên	01/10/2009		
34	70766	Phạm Ngọc Như	Quỳnh	24/06/2009	16	
35	70802	Trần Kim	Thiên	11/05/2009	18	
36	70804	Lê Vũ Hoàng	Thiện	20/10/2009	18	
37	70805	Nguyễn Hoàng Quốc	Thiệu	20/07/2009	18	
38	70839	Văn Đức Anh	Tiến	17/06/2009	19	
39	70840	Trần Minh	Tiến	27/06/2009	19	
40	70852	Nguyễn Bùi Mai	Trâm	29/01/2009	20	
41	70878	Võ Gia	Tú	15/04/2009	21	
42	70887	Trương Minh	Tuấn	19/06/2009	21	
43	70889	Đỗ Thanh	Tuấn	16/03/2009	22	
44	70890	Lê Thanh	Tuấn	02/09/2009	22	
45	70894	Dương Tân	Tý	19/09/2009	22	
46	70902	Phạm Phương Tú	Uyên	24/12/2009	22	
47	70914	Hà Thanh	Vương	20/10/2009	23	
48	70936	Phạm Hải	Yến	28/03/2009	23	

Danh sách này có 45 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70372	Dương Huỳnh Bảo	An	05/02/2009	1	
2	70375	Nguyễn Phạm Hoàng	An	13/07/2009	1	
3	70396	Lê Ngọc Mai	Anh	02/03/2009	2	
4	70403	Nguyễn Vương Quỳnh	Anh	01/10/2009	2	
5	70412	Nguyễn Thị Ngọc	Ân	07/12/2009	2	
6	70422	Nguyễn Gia	Bảo	11/12/2009	3	
7	70434	Cao Đỗ Thanh	Bình	23/06/2009	3	
8	70449	Lý Bảo	Di	25/09/2009	4	
9	70477	Nguyễn Ngọc Hoàng Hải	Đăng	28/09/2009	5	
10	70483	Phạm Ngọc Nhân	Đức	16/06/2009	5	
11	70496	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	28/08/2009	6	
12	70499	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	14/09/2009	6	
13	70522	Lê Gia	Huy	25/03/2009	7	
14	70523	Nguyễn Phan Gia	Huy	20/09/2009	7	
15	70524	Lê Hoàng	Huy	25/09/2008	7	
16	70531	Nguyễn Phan Khánh	Huyền	26/05/2009	7	
17	70555	Nguyễn Phạm Anh	Khoa	16/12/2009	8	
18		Trần Đoàn Đăng	Khoa	08/03/2008		
19	70559	Mai Đăng	Khoa	18/12/2009	8	
20	70581	Nguyễn Anh	Kiệt	17/02/2009	9	
21	70584	Mai Văn	Kiệt	07/01/2009	9	
22	70632	Đoàn Văn	Minh	27/02/2009	11	
23	70640	Đoàn Lê Hoàng	Mỹ	10/04/2009	11	
24	70659	Phạm Kim	Ngân	24/10/2009	12	
25	70663	Lê Hoàng Bảo	Nghi	01/01/2009	12	
26	70684	Trần Vô Bảo	Nguyên	04/10/2009	13	
27	70710	Lê Nguyễn Anh	Như	30/07/2009	14	
28	70719	Bùi Tấn	Phát	15/12/2009	14	
29	70724	Hàng Trung	Phong	16/10/2009	15	
30	70744	Bùi Minh	Phương	30/05/2009	15	
31	70755	Phạm Trần Mạnh	Quân	21/04/2009	16	
32	70787	Nguyễn Quang	Thanh	05/09/2009	17	
33	70790	Phạm Nguyễn	Thành	06/08/2009	17	
34	70800	Vũ Quang	Thắng	28/03/2009	18	
35	70810	Lê Quang	Thịnh	03/11/2009	18	
36	70819	Trịnh Thị Thanh	Thùy	12/08/2009	19	
37	70820	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	29/11/2009	19	
38	70827	Võ Ngọc Minh	Thư	28/04/2009	19	
39	70834	Nguyễn Minh	Thy	29/11/2009	19	
40	70849	Trần Trịnh Thùy	Trang	09/11/2009	20	
41	70862	Nguyễn Minh	Trí	05/02/2009	20	
42	70872	Hồ Vạng Đoàn	Trúc	28/07/2009	21	
43	70876	Nguyễn Hiếu	Trung	23/04/2009	21	
44	70892	Đỗ Lê Thanh	Tuyền	07/08/2009	22	
45	70899	Nguyễn Huỳnh Nhật	Uyên	07/01/2009	22	
46	70904	Nguyễn Thanh	Vân	17/09/2009	22	
47	70927	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	09/04/2009	23	
48	70801	Huỳnh Vũ Bảo	Thiên	4/4/2009	18	

Danh sách này có 47 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/11

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70384	Phạm Hoàng Diệu	Anh	01/07/2009	1	
2	70388	Lưu Hải	Anh	26/08/2009	1	
3	70391	Đỗ Huyền	Anh	20/11/2009	1	
4	70402	Trần Quỳnh	Anh	05/07/2009	2	
5	70413	Đặng Xuân	Bách	09/07/2009	2	
6	70415	Trần Duy Gia	Bảo	15/03/2009	2	
7	70436	Lưu Nguyễn Bảo	Châu	16/04/2009	3	
8	70440	Bùi Ngọc Minh	Châu	05/10/2009	3	
9	70485	Nguyễn Thái Hương	Giang	18/04/2009	5	
10	70488	Nguyễn Ngân	Hà	01/06/2009	5	
11	70491	Thái Ngô Gia	Hào	11/01/2009	5	
12	70498	Hồ Ngọc Gia	Hân	30/12/2009	6	
13	70516	Phạm Võ Phước	Hùng	14/08/2009	6	
14	70520	Lâm Đức	Huy	25/11/2009	6	
15	70534	Huỳnh Trần Gia	Hung	04/01/2009	7	
16	70545	Vũ Bùi Tấn	Khang	05/05/2009	7	
17	70548	Trần Đăng	Khanh	23/02/2009	8	
18	70549	Thái Mỹ	Khanh	03/10/2009	8	
19	70566	Nguyễn Quang	Khoa	07/01/2009	8	
20	70568	Nguyễn Vinh	Khoa	02/03/2009	8	
21	70585	Hồng Thiên	Kim	10/05/2009	9	
22	70588	Trần Như Hoàng	Lan	14/02/2009	9	
23	70603	Trần Khánh	Long	17/08/2009	10	
24	70613	Hà Tuệ	Mẫn	17/02/2009	10	
25	70618	Trần Hoàng Gia	Minh	20/08/2009	10	
26	70628	Nguyễn Phúc Nhật	Minh	12/08/2009	11	
27	70642	Nguyễn Kim Quang	Mỹ	18/07/2009	11	
28	70679	Phạm Trần Khánh	Ngọc	01/10/2009	13	
29	70685	Nguyễn Đình	Nguyễn	22/04/2009	13	
30	70690	Phạm Đặng Thành	Nhân	24/05/2009	13	
31	70716	Võ Cao Hoàng	Oanh	19/11/2009	14	
32	70717	Đỗ Hoàng	Phát	04/01/2009	14	
33	70738	Trần Thiên	Phúc	30/07/2009	15	
34	70743	Trương Ngọc Lan	Phương	25/12/2009	15	
35	70752	Phạm Huỳnh Nhật	Quang	04/10/2009	16	
36	70758	Nguyễn Như Minh	Quân	11/02/2009	16	
37	70768	Trần Như	Quỳnh	31/12/2009	16	
38	70769	Trần Như	Quỳnh	02/03/2009	17	
39	70776	Quách Chính	Tâm	04/06/2009	17	
40	70814	Nguyễn Lê Minh	Thông	18/02/2009	18	
41	70822	Phan Nguyễn Anh	Thư	14/03/2009	19	
42	70835	Đặng Thị Cảnh	Tiên	30/05/2009	19	
43	70858	Lê Nguyễn Bảo	Trân	28/03/2009	20	
44	70867	Lê Minh	Triết	27/03/2009	21	
45	70879	Trần Lê Khả	Tú	19/11/2009	21	
46	70883	Võ Huỳnh Thanh	Tú	27/05/2009	21	
47	70922	Đỗ Huỳnh Phương	Vy	07/11/2009	23	
48	70925	Trần Ngọc Quỳnh	Vy	16/08/2009	23	
49	70930	Lê Nguyễn Thúy	Vy	17/05/2009	23	
50	70932	Trần Lê Tường	Vy	07/03/2009	23	

Danh sách này có 50 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/12

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70377	Hồ Nguyễn Phúc	An	27/12/2009	1	
2	70399	Lê Thị Ngọc	Anh	08/11/2009	2	
3	70400	Hồ Ngọc Phương	Anh	23/02/2009	2	
4	70401	Trương Lâm Quê	Anh	22/09/2009	2	
5	70414	Nguyễn Danh Gia	Bảo	23/11/2009	2	
6	70417	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	10/02/2009	2	
7	70427	Nguyễn Hoàng Quốc	Bảo	23/12/2009	3	
8	70451	Nguyễn Đức Minh	Doanh	20/07/2009	4	
9	70490	Lý Phúc	Hạnh	25/01/2009	5	
10	70503	Võ Gia	Hân	21/03/2009	6	
11	70506	Hồng Ngọc	Hân	31/03/2009	6	
12	70510	Phan Thị Ngọc	Hiền	02/10/2009	6	
13	70517	Đào Chí	Huy	26/08/2009	6	
14	70526	Phan Đức Minh	Huy	29/09/2009	7	
15	70537	Lâm Minh	Hy	29/01/2009	7	
16	70541	Đỗ	Khải	02/06/2009	7	
17	70554	Lê Tôn Quý	Khánh	09/06/2009	8	
18	70565	Vũ Đăng	Khoa	18/12/2009	8	
19	70573	Đặng Mai	Khôi	15/01/2009	9	
20	70574	Lê Minh	Khôi	03/11/2009	9	
21	70595	Trần Ngọc Gia	Linh	19/09/2009	9	
22	70597	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	14/04/2009	10	
23	70607	Lê Nguyễn Kim	Lộc	02/11/2009	10	
24	70626	Nguyễn Nhật	Minh	16/09/2009	11	
25	70631	Phạm Trần Uyên	Minh	31/05/2009	11	
26	70641	Nguyễn Hoàng	Mỹ	23/07/2009	11	
27	70645	Nguyễn Nhật	Nam	24/12/2009	11	
28	70650	Lê Hoàng Bảo	Ngân	05/05/2009	12	
29	70683	Trần Nguyễn Ánh	Nguyên	18/12/2009	13	
30	70689	Phan Thị Thanh	Nhã	16/02/2009	13	
31	70711	Phạm Huỳnh	Như	24/03/2009	14	
32		Nguyễn Ngọc Yến	Phi	05/12/2009		
33	70725	Lương Gia Đức	Phú	20/01/2009	15	
34	70734	Đỗ Nguyên	Phúc	13/01/2009	15	
35	70745	Nguyễn Minh	Phương	27/06/2009	16	
36	70746	Hoàng Vũ Minh	Phương	12/11/2009	16	
37	70753	Nguyễn Hoàng Anh	Quân	04/06/2009	16	
38	70762	Lê Nguyễn Kim	Quý	02/11/2009	16	
39	70770	Nguyễn Bá	Son	26/07/2009	17	
40	70777	Nguyễn Thanh	Tâm	03/04/2009	17	
41	70794	Nguyễn Lê Phương	Thảo	19/11/2009	18	
42	70833	Nguyễn Ngọc Kim	Thy	07/01/2009	19	
43	70844	Phạm Trung	Toàn	29/09/2009	20	
44	70871	Văn Quý	Trọng	22/08/2009	21	
45	70886	Trần Hoàng Minh	Tuấn	10/07/2009	21	
46	70891	Huỳnh Huy	Tùng	14/02/2009	22	
47	70898	Huỳnh Thanh Nhã	Uyên	23/02/2009	22	
48	70903	Lê Hạo	Văn	30/10/2009	22	
49	70934	Lê Phương Uyên	Vy	17/01/2009	23	

Danh sách này có 48 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
LỚP: 7/13

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	70395	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	18/12/2009	1	
2	70405	Bùi Thy	Anh	28/01/2009	2	
3	70411	Võ Phan Quốc	Ân	08/12/2009	2	
4	70425	Nguyễn Phú Gia	Bảo	10/06/2009	3	
5	70433	Phạm Thị Ngọc	Bích	17/07/2009	3	
6	70435	Nguyễn Nguyên	Ca	28/12/2009	3	
7	70456	Trần Quốc	Dũng	01/04/2009	4	
8	70457	Võ Quốc	Dũng	20/04/2009	4	
9	70492	Hứa Triển	Hào	08/03/2009	5	
10	70509	Nguyễn Võ Trung	Hậu	27/09/2009	6	
11	70511	Nguyễn Minh	Hiếu	03/03/2009	6	
12	70518	Nguyễn Đình	Huy	24/12/2009	6	
13	70529	Nguyễn Quốc Quang	Huy	17/02/2009	7	
14	70530	Võ Tấn	Huy	04/06/2009	7	
15	70543	Lê Nguyên	Khang	07/05/2009	7	
16	70547	Trương Tuấn	Khang	17/09/2009	8	
17	70562	Trần Đăng	Khoa	11/05/2009	8	
18	70571	Lê Quốc Anh	Khôi	12/06/2009	9	
19	70590	Hồ Hải Minh	Khuê	09/12/2009		
20	70590	Hoàng Gia	Lâm	11/04/2009	9	
21	70599	Phạm Lê Yến	Linh	11/04/2009	10	
22	70600	Huỳnh Ngọc Yến	Linh	18/09/2009	10	
23	70611	Nguyễn Hoàng	Mai	23/07/2009	10	
24	70639	Dương Phan Trà	My	02/04/2009	11	
25	70651	Nguyễn Hồ Bảo	Ngân	27/04/2009	12	
26	70665	Nguyễn Hồ Phương	Nghi	22/11/2009	12	
27	70669	Nguyễn Đỗ Bảo	Ngọc	29/04/2009	12	
28	70701	Phạm Nguyễn Phương	Nhi	06/04/2009	14	
29	70708	Nguyễn Ngọc An	Nhiên	07/07/2009	14	
30	70730	Ngô Hồng	Phúc	30/07/2009	15	
31	70733	Nguyễn Viết Minh	Phúc	22/04/2009	15	
32	70737	Võ Ngọc Thiên	Phúc	22/07/2009	15	
33	70741	Phạm Xuân	Phúc	29/12/2009	15	
34	70750	Lê Uyên	Phương	21/02/2009	16	
35	70751	Võ Ngọc Yến	Phương	28/06/2009	16	
36	70759	Hồ Võ Minh	Quân	06/08/2009	16	
37	70767	Trần Ngọc Như	Quỳnh	10/09/2009	16	
38	70778	Trần Thảo	Tâm	08/06/2009	17	
39	70797	Đỗ Minh	Thắng	31/08/2009	18	
40	70811	Đoàn Lê Quốc	Thịnh	15/05/2009	18	
41	70817	Trần Hiền	Thục	10/09/2009	19	
42	70851	Nguyễn Thị Bích	Trâm	02/01/2009	20	
43	70860	Lê Hữu Mạnh	Trí	24/06/2009	20	
44	70866	Đỗ Minh Võ	Trí	15/02/2009	21	
45	70875	Lê Quỳnh Xuân	Trúc	10/02/2009	21	
46	70897	Huỳnh Nguyễn Minh	Uyên	23/02/2009	22	
47	70906	Trần Lê	Vi	13/05/2009	22	
48	70913	Nguyễn Trần Nam	Vương	25/02/2009	23	
49	70919	Thái Ngọc Minh	Vy	02/01/2009	23	

Danh sách này có 48 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng